

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO BÁC SĨ NỘI TRÚ (150 ĐVHT)
CHUYÊN NGÀNH: CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH
Mã số: NT 62 72 05 01

STT	Tên chứng chỉ	Số ĐVHT	Lý thuyết	Thực hành	Bộ môn giảng dạy
I. Phần chung: 22 ĐVHT					
1.	Triết học	4	4	0	Bộ môn Triết
2.	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3	2	1	TT Giáo dục Y học
3.	Sư phạm y học	3	2	1	TT SPYH
4.	Ngoại ngữ	3	2	1	Bộ môn Ngoại ngữ
5.	Tin học nâng cao	3	2	1	Bộ môn Tin học
6.	Sinh học phân tử	3	2	1	Bộ môn SHPT
7.	Y đức - Xã hội học	3	2	1	Bộ môn YĐXHH
II. Cơ sở - Hỗ trợ: 23 ĐVHT					
1.	Giải phẫu bệnh	5	3	2	Bộ môn Giải phẫu bệnh
2.	Ngoại tổng quát	5	2	3	Bộ môn Ngoại TQ
3.	Ngoại thần kinh	5	2	3	Bộ môn Ngoại TK
4.	Ung bướu	5	2	3	Bộ môn Ung bướu
5.	Giải phẫu học	3	1.5	1.5	Bộ môn Giải phẫu
III. Chuyên ngành: 77 ĐVHT					
1. Lý thuyết - Thực hành: 45 ĐVHT					
1.	Kỹ thuật hình ảnh	3	2	1	Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh
2.	Hình ảnh học tim mạch	4	2	2	Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh
3.	Hình ảnh học lồng ngực	4	2	2	Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh
4.	Hình ảnh học hệ tiêu hóa - gan mật	4	2	2	Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh
5.	Hình ảnh học hệ cơ xương khớp	4	2	2	Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh
6.	Hình ảnh học sản phụ khoa	4	2	2	Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh
7.	Hình ảnh học hệ niệu dục	4	2	2	Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh
8.	Hình ảnh học hệ thần kinh	4	2	2	Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh
9.	Hình ảnh học cấp cứu	4	2	2	Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh

10.	Hình ảnh học nhi	4	2	2	Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh
11.	Y học hạt nhân	3	3	0	Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh
12.	Hình ảnh học can thiệp	3	2	1	Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh

2. Kỹ năng thực hành: 32 ĐVHT

STT	Tên kỹ năng thực hành	Số ĐVHT
1	Kỹ thuật chụp X quang qui ước: Nội dung: Thực hiện được các kỹ thuật chụp X quang thường qui và đặc biệt (số lượng: 80 ca không cản quang, 20 ca có cản quang)	2
2	Đọc kết quả X quang qui ước: Nội dung: Hoàn thành chỉ tiêu đọc kết quả X quang: 1. SỌ: 65 2. XOANG : 65 3. NGỰC: 650 4. KUB: 130 5. ASP: 250 6. CỘT SỐNG: 250 cổ 3 thể, 250 thắt lưng 7. KHỚP HÁNG: 65 8. KHỚP VAL, KHỚP GỐI: 65	5
3	Kỹ thuật siêu âm: Nội dung: Thực hiện thành thạo siêu âm bụng, tuyến giáp, tuyến vú, Doppler động mạch cảnh, động-tĩnh mạch chi dưới (số lượng: 500 ca bụng & phần mềm + 20 ca doppler mạch máu)	5
4	Kỹ thuật chụp X quang cắt lớp vi tính: Nội dung: Thực hiện được các kỹ thuật chụp X quang cắt lớp vi tính và sử dụng thành thạo các phần mềm hậu xử lí cơ bản (số lượng: 50)	2
5	Đọc kết quả X quang cắt lớp vi tính: Nội dung: Hoàn thành chỉ tiêu đọc kết quả X quang cắt lớp vi tính: 1. SỌ NÃO: 250 chấn thương, 250 khác 2. CT XOANG: 250 3. NGỰC: 400 4. BỤNG CHẬU: 400 5. CỘT SỐNG: 12	5
6	Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ: Nội dung: Thực hiện được các kỹ thuật chụp cộng hưởng từ và sử dụng thành thạo các phần mềm hậu xử lí cơ bản (số lượng: 30)	2
7	Đọc kết quả cộng hưởng từ: Nội dung: Hoàn thành chỉ tiêu đọc kết quả cộng hưởng từ: 1. SỌ NÃO: 40 2. CỘT SỐNG: 40 thoát vị đĩa đệm, 12 khác 3. BỤNG: 25	5

	4. SÀN CHẬU: 7 5. PHỤ KHOA: 7 6. TIỀN LIỆT TUYẾN: 7 7. KHỚP VAI: 15 8. KHỚP GỐI: 30	
8	Thực hành hình ảnh học can thiệp: Nội dung: Hoàn thành chỉ tiêu thực hiện can thiệp: - Thực hiện: chọc động mạch 5 ca, phụ 2 ca não, 2 ca TACE, 1 ca khác - Thực hiện được kỹ thuật chọc FNA giáp, vú (mỗi loại 3 ca) - Thực hiện được kỹ thuật chọc hút dẫn lưu các ổ tụ dịch trong chẩn đoán và điều trị (3ca) - Thực hiện được sinh thiết dưới hướng dẫn của siêu âm và CT (2 ca) - Biết được nguyên lý và trình tự thực hiện kỹ thuật hủy u bằng sóng cao tần (RFA), kiến tập 5 ca.	3
9	Thực hiện chuyên đề: Nội dung: Nộp và trình bày 1 chuyên đề theo phân công của bộ môn (tổng quan của đề tài luận văn tốt nghiệp)- trình bày trên file word và powerpoint.	1
10	Thực hành trợ giảng: Nội dung: Hoàn thành 1 bài giảng và giảng dạy sinh viên thực tập tại bệnh viện.	2

IV. Phần tốt nghiệp: 28 ĐVHT

1. **Viết luận văn tốt nghiệp:** 06 ĐVHT

2. **Ôn thi:**

- Chuyên môn: 06 ĐVHT
- Ngoại ngữ: 04 ĐVHT

3. **Thi tốt nghiệp:**

- **Ngoại ngữ chuyên ngành:** Trình độ C: 02 ĐVHT
- **Chuyên ngành:**
 - + Lý thuyết: 02 ĐVHT
 - + Thực hành: 04 ĐVHT
 - + Trình luận văn tốt nghiệp: 04 ĐVHT

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2015

HIỆU TRƯỞNG